

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV

Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 361/QĐ-BNV ngày 28 tháng 5 năm 2020 phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Cựu TNXP Việt Nam do Đại hội đại biểu lần thứ IV của Hội thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2019. Điều lệ được thực hiện trên toàn quốc. Căn cứ các Điều 11, Điều 12, Điều 27, được sự ủy quyền của Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam, Đoàn Chủ tịch hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội như sau:

1. Tôn chỉ, mục đích:

- Tại Điều 2: Đây là điểm mới và quan trọng: “*Hội Cựu TNXP Việt Nam là tổ chức xã hội do Đảng và Nhà nước chỉ đạo thành lập, giao nhiệm vụ để tập hợp lực lượng cựu TNXP cả nước đã hoàn thành nhiệm vụ ...*”. Nội dung này được thể hiện theo đúng tinh thần Thông báo số 158-TB/TW ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Ban Bí thư. Điều này xác định rõ địa vị pháp lý của Hội Cựu TNXP Việt Nam so với các văn bản trước đây.

- Hội phát huy truyền thống TNXP trong kháng chiến, trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, động viên giúp đỡ nhau trong cuộc sống, xóa đói, giảm nghèo, tiến hành các hoạt động nghĩa tình đồng đội; Hội đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cán bộ, hội viên cựu TNXP Hội có trách nhiệm

- Đề xuất với Đảng, Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách đối với TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Hội gắn bó mật thiết và phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về giáo dục truyền thống cách mạng và truyền thống TNXP cho thế hệ trẻ; phối hợp, tham gia xây dựng, tôn tạo các Di tích lịch sử TNXP.

- Hội là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Địa vị pháp lý của Hội:

Điều 3: Xác định địa vị pháp lý Hội Cựu TNXP Việt Nam. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu (kể cả dấu nội), có tài khoản riêng. Hội hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý của các Bộ, ngành liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Hội:

Điều 5: Hội hoạt động trên 6 nguyên tắc:

Tự nguyện, dân chủ, hiệp thương, đồng thuận, tự quản, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng thuận được hiểu như sau:

- Ban Chấp hành và các chức danh lãnh đạo của Hội đều được bàn bạc, hiệp thương, đồng thuận để bầu hoặc cử ra.

- Mọi chủ trương công tác và hoạt động của Hội phải được bàn bạc thống nhất cao của các thành viên. Khi đa số đã thống nhất thì mọi thành viên của Hội đều có trách nhiệm thực hiện.

4. Hội viên:

Điều 8: Điều kiện để trở thành hội viên:

a) Hội viên cá nhân:

- Là Cựu TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong các thời kỳ kháng chiến, xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ biên giới phía Bắc, biên giới Tây Nam, giúp Lào và Campuchia, khắc phục hậu quả chiến tranh và xây dựng kinh tế 1975-1982.

- Cựu cán bộ trực tiếp làm công tác TNXP bao gồm: Giáo viên văn hóa, nhân viên y tế, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý trong các đơn vị TNXP; là cán bộ Đoàn đã làm công tác về TNXP; được cử sang lãnh đạo các đơn vị TNXP hoặc được tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phân công phối hợp công tác với Hội. Cán bộ ngành Giao thông vận tải tham gia các Ban Liên lạc trực tiếp giúp hội trong việc tham gia quản lý cơ sở vật chất, tôn tạo Di tích lịch sử TNXP, giải quyết chế độ, chính sách đối với TNXP hoàn thành nhiệm vụ; tham gia các Ban Liên lạc cựu TNXP ở địa phương.

b) Hội viên tổ chức:

- Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Hội Cựu TNXP các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố.

- Hội Cựu TNXP các xã, phường, thị trấn trực thuộc huyện, quận, thị xã.

- Các chi hội, Hội Cựu TNXP tại các cơ quan chuyên trách của Hội.

5. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Hội:

Điều 11 quy định:

a) Hội viên cá nhân

- Cựu TNXP có đủ điều kiện nêu tại Điểm a, Mục 4: làm hồ sơ gửi Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP xã, phường, thị trấn nơi cư trú xét; ra quyết định kết nạp; báo cáo danh sách hội viên kết nạp lên Hội Cựu TNXP các huyện, quận, thị xã để biết, quản lý. Những đơn vị thành lập sau năm 1982 được công nhận Phiên hiệu TNXP thì được kết nạp hội viên trong đơn vị đó đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Hội viên vì lý do cá nhân không tiếp tục sinh hoạt, Hội Cựu TNXP xã, phường, thị trấn nơi cư trú, căn cứ đơn của hội viên cho thôi sinh hoạt, xóa tên danh sách hội viên, báo cáo danh sách lên Hội Cựu TNXP huyện, quận, thị xã để quản lý.

- Trường hợp hội viên bị tước quyền công dân theo quy định của pháp luật thì đương nhiên bị xóa tên danh sách hội viên.

b) Hội viên tổ chức

- Hội viên tổ chức của Hội quy định tại Mục 2 (Điều 8) Điều lệ và Điểm b, Mục 4 văn bản này. Các Ban Liên lạc các tỉnh chưa thành lập hội, được tham gia làm hội viên tổ chức nhưng không đầy đủ các quyền và nghĩa vụ.

- Hội viên tổ chức muốn ra khỏi Hội phải có đề nghị của Ban Chấp hành gửi Hội cấp trên trực thuộc xem xét, báo cáo lên Tỉnh, Thành hội giải quyết. Trường hợp cần thiết báo cáo Trung ương Hội để có ý kiến hướng dẫn cụ thể.

- Trường hợp hội viên tổ chức bị giải thể theo quy định của pháp luật thì đương nhiên chấm dứt tư cách hội viên tổ chức.

6. Trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của hội viên tổ chức:

a). Trách nhiệm: Các Tỉnh, Thành hội thực hiện nhiệm vụ của mình và chịu sự kiểm tra, hướng dẫn của Trung ương Hội. Các hội viên tổ chức cấp dưới thực hiện nhiệm vụ và chịu sự kiểm tra, hướng dẫn của hội cấp trên về việc thực hiện Điều lệ Hội.

b). Quyền hạn của Hội viên tổ chức:

- Đề cử, giới thiệu đại diện vào Ban Chấp hành cấp trên trực tiếp.

- Thực hiện Điều 6, Điều 9 của Điều lệ Hội.

- Ban liên lạc Cựu TNXP các tỉnh chưa thành lập hội có thể tham gia hoặc không tham gia một số hoạt động do Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch tổ chức.

c). Nghĩa vụ của Hội viên tổ chức.

- Thực hiện Điều 7, Điều 10 của Điều lệ Hội;

- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, hàng năm, chịu sự hướng dẫn công tác hội của Hội Cựu TNXP Việt Nam và các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Hội Cựu TNXP địa phương là hội viên tổ chức Hội Cựu TNXP Việt Nam thực hiện Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam.

7. Đại hội Hội:

Điều 13:

a). Thành lập Hội: Theo quy định của pháp luật. Điều kiện, thủ tục thành lập Hội theo quy định tại Điều 5,6,7,8,9,10,11,12 và Điều 13 Nghị định Số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

b). Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường của hội thực hiện theo quy định tại Điều 2, Thông tư 03/2013/TT-BNV, ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ và quy định của Điều lệ Hội.

8. Tổ chức Hội:

Điều 12:

a. Các tổ chức Hội địa phương:

- Ở tỉnh, thành phố gọi là Hội Cựu TNXP tỉnh, thành phố.

- Ở huyện, quận gọi là Hội Cựu TNXP huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố.

- Ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) có từ 20 hội viên trở lên được thành lập Hội Cựu TNXP xã, phường, thị trấn, có tư cách pháp nhân, có đăng ký mẫu dấu.

- Xã, phường, thị trấn có dưới 20 cựu TNXP thành lập Chi hội do Hội huyện, quận, thị xã, thành phố (thuộc tỉnh, thành phố), trực tiếp hướng dẫn hoạt động.

Tỉnh, thành phố có dưới 60 hội viên chỉ nên thành lập Ban Liên lạc Cựu TNXP tỉnh, thành phố; không thành lập ở huyện, quận, xã, phường.

b. Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có:

- Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu;
- Ban Chấp hành;
- Ban Kiểm tra;
- Thường vụ Hội, Thường trực Hội;
- Văn phòng, các Ban chuyên môn;
- Hội, Chi hội, các tổ chức thuộc Hội.

Ở các Tỉnh, Thành hội có ít hội viên (dưới 5.000 hội viên), có quy mô nhỏ thì cơ quan Hội không nhất thiết phải có các ban như quy định, mà phân công cán bộ phụ trách.

Tổ chức Hội ở cấp huyện, quận, xã, phường, thị trấn và cấp tương đương do các tỉnh, thành Hội quy định.

9. Ban Chấp hành của Hội:

Điều 14:

Ở Trung ương: có Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu TNXP Việt Nam. Trong cơ cấu Ban Chấp hành, nếu Ủy viên nào không tham gia công tác Hội nữa hoặc không giữ chức Chủ tịch Hội ở địa phương thì đương nhiên không còn là Ủy viên Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam. Ban Chấp hành tỉnh, thành Hội tiến hành họp bầu Chủ tịch mới, báo cáo cấp có thẩm quyền và làm văn bản giới thiệu Chủ tịch mới vào Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam để Trung ương Hội xem xét, hiệp thương bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Hội trong kỳ họp gần nhất.

Ở địa phương: có Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP tỉnh, thành phố, quận, huyện và xã, phường. Cơ cấu Ban chấp hành có Chủ tịch các hội là hội viên tổ chức và một số cán bộ của Đoàn và các ngành liên quan, số lượng Ban Chấp hành mỗi Hội do Đại hội quyết định. Tuy vậy cần căn cứ vào số lượng Hội viên, địa bàn và đầu mối hoạt động để Đại hội thống nhất số lượng.

- Về tiêu chuẩn Ban chấp hành: Căn cứ vào quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hội và yêu cầu, nhiệm vụ thực tế của Hội (Theo Đề án 01/ĐA-HCTNXPVN, ngày 13/12/2018 của Ban chấp hành Khóa III về công tác tổ chức, cán bộ giai đoạn 2019-2024).

10. Cơ quan thường trực của Ban Chấp hành:

Điều 15:

- Hội ở địa phương: Cơ quan thường trực là Ban thường vụ cấp tỉnh, huyện, xã. Ban Thường vụ có từ 3 đến 7 ủy viên. Số ủy viên Thường vụ không quá 1/3 số ủy viên Ban chấp hành. Tùy theo yêu cầu công tác, Ban thường vụ các Hội ở địa phương có thể cử ra bộ phận Thường trực bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội và có thể thêm một số đồng chí là ủy viên Ban thường vụ. Ở những địa phương Ban chấp hành chỉ có 7 ủy viên, không cử Ban thường vụ mà chỉ cử Chủ tịch và Phó Chủ tịch.

- Trình tự cử Ban thường vụ và các chức danh trong Ban thường vụ Hội Cựu TNXP ở địa phương thực hiện theo quy định của Điều lệ. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thường vụ, Thường trực Hội vận dụng như Điều 15 của Điều lệ. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch vận dụng theo Điều 17 của Điều lệ. Ban thường vụ Hội họp ít nhất 3 tháng/lần, Ban Chấp hành họp ít nhất 6 tháng/lần.

- Chủ tịch Hội thống nhất phân công nhiệm vụ cho Thường trực hội.

- Ban chấp hành ban hành quy chế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thường vụ, Thường trực hội để tổ chức hoạt động phù hợp với Điều lệ hội và pháp luật về Hội.

11. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên hội:

Điều 20: Quy định việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên hội thực hiện theo quy định của bộ Luật Dân sự, theo Nghị định 45/2010/NĐ-CP, Nghị quyết của Đại hội và các quy định của pháp luật hiện hành, không được tự ý chia tách, sáp nhập, hợp nhất và đổi tên mà không có căn cứ pháp lý. Mọi việc liên quan đến chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và đổi tên Hội phải được báo cáo lên cấp tỉnh, thành phố và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

12. Ban Kiểm tra:

Điều 16:

Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam quy định Đại hội bầu Ban Kiểm tra, Trưởng ban kiểm tra. Trưởng ban kiểm tra là thành viên Đoàn Chủ tịch hoặc Ủy viên Ban chấp hành.

- Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế của Ban Kiểm tra, nghị quyết của Ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch và phối hợp với Thường trực Đoàn Chủ tịch trong công tác kiểm tra.

- Ban chấp hành Trung ương Hội ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra, bầu Trưởng ban, bầu bổ sung ủy viên Ban Kiểm tra khi có thay đổi theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

- Đối với Hội Cựu TNXP địa phương thực hiện Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam thì việc bầu Ban Kiểm tra và hoạt động áp dụng tương tự như Ban Kiểm tra Trung ương Hội.

13. Văn phòng, các ban chuyên môn của Hội Cựu TNXP Việt Nam và Hội Cựu TNXP các Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương:

Điều 18:

- Ở Trung ương: Văn phòng, các Ban chuyên môn là bộ phận tham mưu, giúp Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch theo chức năng nhiệm vụ Điều lệ quy định. Văn phòng, các Ban chuyên môn không có tư cách pháp nhân. Cơ quan Trung ương Hội hiện tại có 04 Ban chuyên môn: Văn phòng, Ban Tổ chức Kiểm tra-Tuyên truyền, Ban Chính sách và phong trào Kinh tế, Ban vận động Quỹ và Công tác nữ. Số lượng mỗi Ban theo quy định của Thường trực Đoàn Chủ tịch.

- Ở địa phương: Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố tùy thuộc vào tình hình thực tế có thể thành lập Ban hoặc phân công cán bộ phụ trách, nhưng phải đảm bảo sự thống nhất từ Trung ương tới các tỉnh, thành Hội về hệ thống theo dõi công tác chuyên môn. Số lượng tối thiểu là 5 cán bộ, báo cáo cơ quan thẩm quyền của tỉnh xem xét quy định.

14. Công tác quản lý cán bộ, hội viên:

Điều 11:

a. Công tác quản lý hội viên thực hiện tại Hội, chi hội xã, phường, thị trấn cập nhật và báo cáo danh sách hội viên về huyện, quận, thành phố trực thuộc tỉnh quản lý, thống kê danh sách hội viên theo Mẫu 1 (Phụ lục 1)

b. Công tác quản lý, thống kê hội viên tổ chức thực hiện ở tỉnh, thành phố và quận, huyện theo Mẫu 2 (Phụ lục 1)

c. Danh sách quản lý, thống kê Ban chấp hành thực hiện chung cho các cấp hội theo Mẫu 3 (Phụ lục 1)

d. Thẻ hội viên:

- Thẻ hội viên do Hội Cựu TNXP cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp theo mẫu thẻ dùng chung trong cả nước, thẻ có ảnh và đóng dấu nổi của Hội. Khi hội viên không còn sinh hoạt hoặc không còn tư cách hội viên, tỉnh, thành Hội thu hồi thẻ.

đ. Chuyển sinh hoạt:

Hội viên khi chuyển sinh hoạt trong huyện thì Chủ tịch Hội Cựu TNXP xã, phường, thị trấn ký giới thiệu chuyển sinh hoạt; chuyển đi tỉnh khác thì Chủ tịch Huyện hội ký giới thiệu. (Mẫu giấy chuyển sinh hoạt theo Phụ lục 2)

Trường hợp hội viên không kịp chuyển sinh hoạt, nhưng có thẻ hội viên, thì Hội Cựu TNXP xã, phường, thị trấn nơi đến tiếp nhận sinh hoạt tạm thời và thu hội phí từ ngày hội viên đăng ký sinh hoạt cho đến khi hoàn thành thủ tục chuyển sinh hoạt.

15. Các tổ chức trực thuộc Hội:

Điều 19:

Khi có nhu cầu cần thiết, Hội Cựu TNXP Việt Nam, các tỉnh, thành Hội được thành lập các tổ chức thuộc hội (đơn vị kinh doanh, dịch vụ, các trung tâm, câu lạc bộ có thu ...), do Ban Chấp hành quyết định và phải tuân thủ các quy định của pháp luật. Các tổ chức thuộc Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu theo pháp luật quy định.

16. Về hoạt động của Chi hội thuộc Hội:

Điều 19:

- Ở những tổ chức, địa phương, cơ sở không đủ số lượng hội viên thành lập Hội, có thể thành lập Chi hội trực thuộc Hội cấp trên.

- Chi hội không có tư cách pháp nhân, không có con dấu.

- Tổ chức Chi hội: Hội nghị thành lập Chi hội, bầu ban lãnh đạo Chi hội (Ban Chấp hành Chi hội) số lượng ít nhất là 03 người có phân công Chi hội trưởng, Chi hội phó, Chi hội viên. Nhiệm kỳ của Chi hội cùng với nhiệm kỳ của Hội trực thuộc.

17. Hội phí hàng năm của hội viên:

Điều 22, Khoản 1, Điểm a:

Mức thu hội phí từ 3.000 đồng đến 5.000đ/tháng, do nghị quyết của cơ sở Hội quyết định. Trường hợp hội viên có khó khăn, Hội có thể xét cho miễn hội phí. Hội phí để lại 50% ở cơ sở, 50% nộp cấp trên trực tiếp. Trường hợp Hội Cựu TNXP huyện đã có kinh phí hoạt động, hội tại cơ sở không được cấp kinh phí hoạt động thì được để lại 100%. Hội phí chi chủ yếu phục vụ hội nghị, công tác khen thưởng, dịch vụ hành chính của Hội.

18. Kinh phí hoạt động:

Điều 22

Điều lệ quy định Hội được cấp (khoán), hỗ trợ kinh phí cho Hội hoạt động. Với nội dung này hàng năm căn cứ vào Điều 2, Điều 7, Hội chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết kinh phí hoạt động.

19. Khen thưởng, kỷ luật tổ chức, hội viên:

Điều 24:

Công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua-Khen thưởng, Quy chế Thi đua- Khen thưởng của Hội do Ban Chấp hành hội ban hành.

Điều 25:

a. Kỷ luật đối với tổ chức bao gồm: Các tổ chức do Hội lập ra (các ban chuyên môn, đơn vị dịch vụ, kinh doanh); hội viên tổ chức.

Hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, xóa tên trong danh sách hội viên.

b. Kỷ luật cá nhân bao gồm: Cán bộ, nhân viên công tác chuyên trách tại cơ quan Hội, ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Kiểm tra Hội; cán bộ, nhân viên thuộc các tổ chức của Hội.

Hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, bãi miễn chức vụ, xóa tên trong danh sách hội viên, buộc bồi thường thiệt hại; trong trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều tra và xử lý theo pháp luật.

c. Ban Kiểm tra giúp Ban Chấp hành thẩm tra, xác minh làm rõ sai phạm của tổ chức, cá nhân, đề xuất hình thức kỷ luật, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

- Kỷ luật cá nhân có chức vụ cấp Hội nào do Ban chấp hành Hội cấp đó quyết định.

- Kỷ luật cá nhân không giữ các chức vụ thì do Ban chấp hành Hội Cựu TNXP xã, phường, thị trấn quyết định theo quy định; báo cáo Hội cấp trên trực tiếp theo dõi, quản lý. Trường hợp chưa thỏa đáng, người bị kỷ luật có quyền khiếu nại lên cấp trên để xem xét cho ý kiến giải quyết.

Trên đây là hướng dẫn thi hành một số nội dung trong Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố phản ánh về Thường trực Trung ương Hội. Thường trực Trung ương Hội sẽ báo cáo Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành tiếp thu giải trình hoặc quyết định sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Các Ban, Văn phòng TW Hội;
- Các tỉnh, thành Hội;
- BLL các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Trà Vinh;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Các tỉnh, thành Đoàn (để phối hợp);
- Lưu TCKT-TT, VT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Vũ Trọng Kim

Phụ lục 1:

Mẫu 1: Danh sách hội viên xã, phường(hoặc huyện ...)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	Nơi cư trú hiện nay (xã, huyện, tỉnh)	Đơn vị TNXP (Đại đội, Đội)	Ngày vào Hội	Ghi chú

Mẫu 2: Danh sách các hội xã, (mẫu dùng chung cho Hội huyện và tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Tổng số hội viên	Số ủy viên Ban chấp hành	Số ủy viên Thường vụ	Ghi chú

Mẫu 3: Danh sách ủy viên Ban chấp hành (mẫu dùng chung cho các Hội)

TT	Họ, tên	Năm sinh	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	Nơi cư trú hiện nay (xã, huyện, tỉnh)	Đơn vị TNXP (Đại đội, Đội)	Chức vụ cao nhất và đơn vị công tác hiện nay hoặc trước khi nghỉ hưu	Ngày vào Hội	Chức vụ Hội hiện nay

Phụ lục 2:
MẪU GIẤY CHUYÊN SINH HOẠT

HỘI CỰU TNXP XÃ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH Độc lập.....

Số /GT-SH

GIẤY CHUYÊN SINH HOẠT HỘI VIÊN HỘI CỰU TNXP

Kính gửi: Hội Cựu TNXP xã (phường, thị trấn) ...A

Hội Cựu TNXP xã (phường, thị trấn)..... B

Trân trọng giới thiệu: Đồng chí..... Là hội viên Hội cựu
TNXP

xã (phường, thị trấn)... B

Số thẻ hội viên:.....nơi cấp:.....

Ngày, tháng năm, sinh.....

Quê quán:.....

Phiên hiệu đơn vị TNXP:.....

Chuyển sinh hoạt đến Hội Cựu TNXP xã (phường, thị trấn)A

từ ngàytháng.....năm.....

Đã đóng hội phí hết tháng..... năm.....

Xã... B, ngày.... tháng... năm...

TM/ BAN CHẤP HÀNH XÃ.....

CHỦ TỊCH

Xác nhận
của hội Huyện, nếu
Hội xã chưa có dấu

Nguyễn Văn C